Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 18.01.2021 17:09:00 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 137 /KH-UBND	*Tây Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Phát triển thương mại điện tử tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử (TMĐT) tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Sự cần thiết xây dựng Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025

- TMĐT là một hình thức thương mại tiên tiến, hiện đại; là một trong kết cấu hạ tầng quan trọng của lĩnh vực thương mại và xã hội thông tin; TMĐT đem lại những lợi ích to lớn cho doanh nghiệp, người tiêu dùng và toàn xã hội. Phát triển TMĐT là xu thế tất yếu và cần thiết trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh và của doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp, TMĐT giúp doanh nghiệp nắm được thông tin phong phú, đa dạng về thị trường, đối tác, giúp tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và tiếp thị. TMĐT còn giúp người tiêu dùng và doanh nghiệp giảm thời gian và chi phí giao dịch; người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm, dịch vụ…; thuận lợi trong việc lựa chọn hàng hóa, dịch vụ và nhà cung cấp.

- Đối với xã hội, sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT làm thay đổi phương thức kinh doanh, giao dịch truyền thống, đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội. TMĐT còn tạo điều kiện cho việc thiết lập và củng cố mối quan hệ giữa các thành phần tham gia vào quá trình thương mại hóa, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh việc tiếp cận nền kinh tế số hóa.

- Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành và thực thi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh; xây dựng được hạ tầng cơ bản và triển khai các giải pháp hỗ trợ TMĐT phát triển, đưa TMĐT của tỉnh Tây Ninh từng bước phát triển, hội nhập với cả nước, khu vực và thế giới góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội; nâng cao nhận thức của cán bộ cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân về TMĐT; đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT của tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan quản lý nhà nước và đại bộ phận các doanh nghiệp trong tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; tham gia vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

2.2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2025)

a) Về hạ tầng TMĐT

- Triển khai, từng bước hoàn thiện hạ tầng pháp lý TMĐT, theo kịp thực tiễn phát triển của các mô hình và hoạt động TMĐT khác nhau trong xã hội.

- Tham gia xây dựng và phát triển các tiện ích thanh toán trực tuyến để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT, đặc biệt loại hình TMĐT doanh nghiệp - người tiêu dùng *(B2C)*, doanh nghiệp - doanh nghiệp *(B2B)*, Chính phủ - người dân *(G2C)*, Chính phủ - doanh nghiệp *(G2B)*.

- Tham gia vào hạ tầng an toàn, an ninh cho TMĐT được phát triển với việc thiết lập các hệ thống quản lý, giám sát giao dịch TMĐT.

- Phối hợp xây dựng hệ thống Logistics trong hoạt động TMĐT địa phương cũng như quốc gia.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực TMĐT đáp ứng nhu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và tổ chức xã hội.

b) Quy mô thị trường TMĐT

- Phấn đấu có khoảng 55% dân số tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị hàng hóa giao dịch trên môi trường trực tuyến đạt 600 USD/người/năm vào năm 2025.

- Doanh số TMĐT B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) tăng 25%/năm, đạt 35 tỷ USD, chiếm khoảng 10% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của tỉnh đến năm 2025.

- Khuyến khích phát triển TMĐT xuyên biên giới, gắn TMĐT với các hoạt động xuất nhập khẩu. Giao dịch TMĐT B2B chiếm 10-15% kim ngạch xuất khẩu vào năm 2025.

c) Ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp

- 80% website TMĐT của doanh nghiệp có chức năng đặt hàng trực tuyến.

- 40-50% doanh nghiệp nhỏ và vừa, các HTX, các hộ kinh doanh cá thể có hoạt động kinh doanh trên các sàn TMĐT, bao gồm các mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch TMĐT.

- 40% doanh nghiệp tham gia hoạt động TMĐT trên các ứng dụng di động.

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở mua sắm lớn hiện đại phải đảm bảo được việc thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các đơn vị cung cấp điện, nước, viễn thông, truyền hình chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp hóa đơn điện tử cho người tiêu dùng.

- Khuyến khích hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp về TMĐT; các cá nhân tổ chức phát triển các giải pháp về TMĐT.

d) Ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước

- Đảm bảo và duy trì 100% các trang thông tin và Cổng thông tin điện tử của địa phương trên môi trường internet.

- Duy trì và cung cấp 100% thủ tục hành chính lên hệ thống trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của địa phương. Trong đó đến năm 2025 đạt 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan đến người dân và doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Tham gia đầy đủ và cung cấp thông tin cho các hệ thống dữ liệu dùng chung của Chính phủ; Cơ chế một cửa ASEAN của quốc gia sẵn sàng kết nối và trao đổi thông tin lẫn nhau.

- Xây dựng và chuẩn hóa các hệ thống CNTT hiện có; tham gia xây dựng và phát triển chính quyền điện tử; triển khai có hiệu quả các giải pháp về CNTT trong phát triển chính quyền điện tử.

e) Phát triển nguồn nhân lực về TMĐT

- 70% các cơ sở giáo dục cao đẳng và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai đào tạo và giới thiệu về lĩnh vực TMĐT cho sinh viên các ngành học.

- 100% cán bộ quản lý nhà nước về TMĐT được đào tạo và tập huấn về pháp lý, kỹ năng TMĐT trong thời kỳ mới.

- Phấn đấu 60% các doanh nghiệp, HTX các hộ kinh doanh cá thể được tham gia các khóa tập huấn, đào tạo về kỹ năng TMĐT.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Triển khai pháp luật về TMĐT

a) Tập huấn, phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT *(Dự kiến 04 lớp).*

- Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT. Nội dung phổ biến chủ yếu: Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2021-2025 của Việt Nam và kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh Tây Ninh trong các doanh nghiệp, nhất là

doanh nghiệp vừa và nhỏ; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhận biết lợi ích của TMĐT và các điều kiện cần thiết để tham gia TMĐT.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn thường xuyên và chuyên sâu cho các lực lượng thực thi pháp luật về chống hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường trực tuyến.

b) Rà soát, kiến nghị, đề xuất Chính phủ, Bộ Công Thương bổ sung, sửa đổi và ban hành mới các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để hỗ trợ, tạo điều kiện cho sự phát triển TMĐT.

c) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Rà soát, kiểm tra các hoạt động TMĐT nhằm nắm vững tình hình phát triển TMĐT trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về TMĐT trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Tổ chức các hoạt động thanh, kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực TMĐT và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động này trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMĐT

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về lợi ích của TMĐT thông qua các hội nghị tập huấn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về TMĐT, các hoạt động tuyên truyền thông qua: báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT (Dự kiến 05 lớp)

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho các đối tượng là cán bộ nhà nước, doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp và sinh viên về TMĐT theo địa phương và lĩnh vực kinh doanh. Nội dung chủ yếu bao gồm: Xu hướng phát triển TMĐT trên thế giới và tại Việt Nam; các mô hình TMĐT điển hình trên thế giới và Việt Nam; gian lận trong TMĐT và chế tài xử lý vi phạm; Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; lập kế hoạch marketing trực tuyến; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; xây dựng và quản trị website TMĐT; thiết kế website thân thiện với thiết bị cầm tay; tối ưu hóa website thân thiện với công cụ tìm kiếm; sàn giao dịch TMĐT; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet,...

** Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc tiếp cận lĩnh vực TMĐT.

** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.4. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT

- Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở khi triển khai ứng dụng TMĐT, sử dụng các công nghệ phục vụ phát triển thanh toán trực tuyến, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các tiện ích thanh toán qua phương tiện điện tử hỗ trợ người mua thanh toán trực tuyến, thúc đẩy phát triển TMĐT. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch kinh doanh dịch vụ cho thuê thiết bị tính toán, phần mềm và các dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông khác.

- Phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử ứng dụng trong TMĐT tới các doanh nghiệp, nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của an toàn thông tin, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia giao dịch TMĐT và lợi ích của việc sử dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong hoạt động TMĐT. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử trong kinh doanh điện tử giữa các doanh nghiệp, ứng dụng các công nghệ bảo mật tiên tiến để thông tin trao đổi trên môi trường mạng máy tính được đảm bảo an toàn.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin hướng dẫn sử dụng và thuê dịch vụ chữ ký số trong giao dịch TMĐT; xây dựng Chính quyền điện tử gắn với TMĐT.

** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.5. Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT

- Tham gia xây dựng, đào tạo, tập huấn lực lượng cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về TMĐT địa phương, có chuyên môn sâu đáp ứng được nhu cầu công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về TMĐT *(thanh tra, quản lý thị trường, công an, viện kiểm soát, tòa án)* trên địa bàn tỉnh thông qua việc thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng TMĐT, trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động TMĐT trên môi trường trực tuyến.

- Thường xuyên theo dõi thông tin trên Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT quốc gia www.online.gov.vn, coi đây là thông tin cốt lõi của cơ chế giám sát và thực thi quản lý nhà nước về TMĐT.

- Đẩy mạnh hoạt động thống kê về TMĐT, đưa hoạt động này thành nhiệm vụ thường xuyên, liên tục phục vụ thiết thực công tác quản lý điều hành và xây dựng chính sách, kế hoạch về TMĐT.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường ứng dụng CNTT trong các thủ tục hành chính công.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức sự kiện giải thưởng về TMĐT.

- Nghiên cứu thị trường TMĐT trong và ngoài nước; các chính sách, chiến lược và kế hoạch phát triển TMĐT trong xu hướng hiện nay phù hợp hoạt động phát triển TMĐT địa phương.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.6. Duy trì, phát triển hạ tầng và tham gia các hoạt động về TMĐT

a) Sàn giao dịch TMĐT tỉnh Tây Ninh *(www.tayninhtrade.com)*

- Duy trì hệ thống, nâng cấp quản lý sàn giao dịch TMĐT tỉnh Tây Ninh ngày một hiệu quả đáp ứng nhu cầu phát triển TMĐT.

- Tổ chức ngày hội triển lãm trực tuyến các sản phẩm đặc trưng trên địa bàn tỉnh trên sàn TMĐT tỉnh Tây Ninh.

- Tổ chức kết nối, liên kết hoạt động các sàn TMĐT trong nước trong hoạt động vận hành và sử dụng sàn TMĐT.

- Xây dựng gian hàng tiêu chuẩn, đặc trưng đảm bảo khả năng tiếp cận thị trường đối với một số sản phẩm chủ lực của tỉnh để đánh giá và nhân rộng mô hình tiếp thị TMĐT đa kênh.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) và các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

b) Duy trì và phát triển các sản phẩm và hệ thống hiện có trong việc triển khai các hoạt động TMĐT giai đoạn 2016-2020.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

c) Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - https://vnex.com.vn.

Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam *(VNEX)* có địa chỉ https://vnex.com.vn là Cổng thông tin chính thống của Bộ Công Thương, cập

nhật bằng tiếng Anh để giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam và 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đồng thời, Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam cung cấp cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo các lĩnh vực ngành hàng. Hàng tháng thu thập, biên tập thông tin về tiềm năng xuất khẩu của địa phương và danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu cập nhật trên đó.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

d) Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài www.vietnamexport.com.

Cổng thông tin thị trường nước ngoài www.vietnamexport.com cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Thông tin thị trường nước ngoài được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và hệ thống tên 60 Thương vụ Việt Nam tại các nước. Thông tin được cung cấp hàng tháng, hàng tuần để Sở Công Thương cập nhật, tổng hợp cung cấp đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

e) Mua sắm trang thiết bị

Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về TMĐT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và theo Kế hoạch hàng năm được duyệt.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện hằng năm.*

g) Khảo sát, học tập kinh nghiệm

- Tổ chức đoàn đi tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm tại các địa phương xây dựng và triển khai TMĐT đạt kết quả tốt; Triển khai có hiệu quả các dịch vụ hành chính công; khảo sát tại một số doanh nghiệp ứng dụng thành công TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tổ chức đoàn gồm các cán bộ quản lý nhà nước về TMĐT và một số doanh nghiệp điển hình tham gia dự các hội nghị, hội thảo, tập huấn do các Bộ ngành tổ chức.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.7. Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMĐT

Xây dựng giải pháp ứng dụng trên các thiết bị di động trong việc quảng bá giới thiệu doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh.

** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Xây dựng bộ giải pháp hỗ trợ kinh doanh trực tuyến để giúp các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ triển khai ứng dụng TMĐT.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Tuyên truyền, hỗ trợ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, tiểu thương, hộ kinh doanh cách thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng và hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ *(công nghệ mã vạch, QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...)* để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm.

- Khuyến khích nghiên cứu và chuyển giao công nghệ phục vụ việc đảm bảo an toàn, an ninh cho hoạt động TMĐT; xây dựng các hệ thống giám sát, chứng thực và đảm bảo an toàn cho giao dịch TMĐT.

** Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.8. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT

a) Hỗ trợ xây dựng mô hình ứng dụng TMĐT

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình sản phẩm của doanh nghiệp.

- Tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho Website TMĐT.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đủ điều kiện và khả năng tham gia vào các sàn TMĐT lớn của thế giới như Amazon, Alibaba…

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Sàn giao dịch TMĐT tỉnh Tây Ninh nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có khả năng và mong muốn ứng dụng TMĐT để hỗ trợ, tư vấn cách thức tham gia; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày; đào tạo kỹ năng quản trị gian hàng trực tuyến trên sàn TMĐT tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp có sản phẩm đặc trưng của tỉnh tham gia ngày hội triển lãm trực tuyến trên sàn TMĐT; tham gia liên kết, kết nối cung cầu sản phẩm hàng hóa dịch vụ.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

3.9. Hợp tác quốc tế

Tích cực tham gia và hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào các diễn đàn hợp tác quốc tế trong TMĐT; thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu xuyên biên giới trong lĩnh vực TMĐT.

** Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

4. Thời gian và kinh phí thực hiện

4.1. Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Từ năm 2021 đến năm 2025.

4.2. Khái toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện

Kinh phí và nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 do ngân sách tỉnh, ngân sách trung ương cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Kinh phí thực hiện: 2.445.000.000 đồng, trong đó: Kinh phí tỉnh cấp là: 1.575.000.000 đồng; kinh phí Trung ương từ Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025 là: 870.000.000 đồng *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Sở Công Thương là đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương), Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng TMĐT.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, bộ máy quản lý nhà nước về thương mại điện tử, bố trí cán bộ để thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về TMĐT.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết (bao gồm nguồn vốn trung ương và nguồn vốn địa phương) gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh bố trí dự toán cho đơn vị; Có trách nhiệm xây dựng các đề án TMĐT theo Chương trình TMĐT quốc gia gửi Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) tổng hợp xem xét.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; ngày 15/12 hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra các hoạt động TMĐT của địa phương theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương đẩy mạnh phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động TMĐT.

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các Sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT; đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và TMĐT; gắn kết sự phát triển TMĐT với Chính phủ điện tử.

- Thực hiện tốt việc quản lý và đề xuất các biện pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông, mạng lưới rộng khắp, chất lượng cao nhằm phục vụ phát triển TMĐT.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch TMĐT.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh đưa Kế hoạch phát triển TMĐT vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; Cân đối, bố trí vốn hàng năm để thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

Cập nhật và cung cấp đầy đủ cơ sở dữ liệu, thông tin về các doanh nghiệp trong hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Công Thương và các đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách.

5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến du lịch, quảng bá hành ảnh du lịch và sản phẩm du lịch của địa phương thông qua các hội chợ, hội thảo triển lãm du lịch theo hình thức trực tuyến trên môi trường mạng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành, dịch vụ nhà hàng, khách sạn … ứng dụng TMĐT vào hoạt động của doanh nghiệp.

6. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại đóng trên địa bàn phối hợp với các đơn vị có liên quan, hiện đại hóa hệ thống thanh toán điện tử các dịch vụ đảm bảo an ninh, an toàn và thuận tiện cho các tổ chức cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền phổ biến các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động TMĐT trên đài phát thanh truyền hình tỉnh, các đài truyền thanh trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan chủ động xây dựng phóng sự, chuyên đề phổ biến các nội dung liên quan hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

8. Cục thuế tỉnh

- Triển khai mô hình hiện đại hóa công tác quản lý thuế trên môi trường mạng, công khai minh bạch hệ thống thuế qua phương thức điện tử.

- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện Hệ thống dịch vụ thuế điện tử -eTax gồm khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử và đăng ký thuế tích hợp vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ website https://www.dichvucong.gov.vn góp phần cải cách thủ tục hành chính về thuế.

- Tăng cường tuyên truyền và vận động người nộp thuế tích cực sử dụng hoá đơn điện tử nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí so với hóa đơn giấy; Giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính Thuế; Không cần lập báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn; Đơn giản hóa các quy trình liên quan đến hóa đơn; An toàn - Bảo mật - Chống làm giả hóa đơn.

- Phối hợp với Sở Công Thương và đơn vị liên quan kiểm tra các hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan đến hoạt động TMĐT.

9. Công an tỉnh

- Chủ động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật TMĐT; thanh toán điện tử, giao dịch điện tử và các hành vi vi phạm khác trên môi trường mạng.

- Kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an ninh và an toàn trong hoạt động TMĐT.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả việc thực hiện Đề án "Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc".

- Tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký sử dụng mã số, mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa; áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng gắn với nền tảng sẵn sàng cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Cung cấp các thông tin sản phẩm, hàng hóa của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã được cấp mã số, mã vạch và đang còn hiệu lực tham gia vào các hoạt động TMĐT.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng và chuẩn hóa hệ thống sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh, Cung cấp thông tin về doanh nghiệp, sản phẩm nhằm giới thiệu quảng bá trên sàn TMĐT tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tích cực hỗ trợ các chủ thể sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng trên địa bàn tỉnh xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm *(nhãn mác, bao gói, truy xuất nguồn gốc,...)* và chuẩn hóa chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chí sản phẩm xuất khẩu theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện tại đơn vị, địa phương; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến, đào tạo về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình.

- Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan chủ động tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong việc phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh; triển khai các ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP.

Thường - KT 15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Thắng

BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ
PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Kế hoạch số .../137../KH-UBND ngày 12./01/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Thời gian và kinh phí thực hiện									
			2021		2022		2023		2024		2025	
			NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW
I	**Triển khai pháp luật về TMĐT**	**270**		**70**	**40**		**60**			**60**	**40**	
1	Phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	190		70			60			60		
2	Phổ biến các nội dung chuyên sâu về thương mại điện tử cho các lực lượng thực thi pháp luật về chống hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường trực tuyến	80			40						40	
II	**Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMĐT**	**200**			**30**	**70**			**30**	**70**		
1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về lợi ích của TMĐT thông qua các hội nghị tập huấn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về TMĐT, các hoạt động tuyên truyền thông qua: báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức	200			30	70			30	70		
III	**Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT**	480	**30**	**130**	**-**	**-**	**90**	**70**	**-**	**-**	**90**	**70**
1	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho các đối tượng là cán bộ nhà nước, doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp và sinh viên trên địa bàn tỉnh	300	30	70			30	70			30	70

STT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Thời gian và kinh phí thực hiện									
			2021		2022		2023		2024		2025	
			NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW
2	Đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc tiếp cận lĩnh vực TMĐT	180		60			60				60	
IV	**Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ, sản phẩm, giải pháp về TMĐT**	**450**	**50**	**-**	**100**	**-**	**100**	**-**	**100**	**-**	**100**	**-**
1	Hỗ trợ doanh nghiệp, xây dựng Website (10 đơn vị/ 1 năm), tiếp cận thông tin hướng dẫn sử dụng và thuê dịch vụ chữ ký số trong giao dịch TMĐT; Máy Mpos hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; Xây dựng Chính quyên điện tử gắn với TMĐT	450	50		100		100		100		100	
V	**Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT**	**50**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**50**	**-**
1	Điều tra, khảo sát thống kê về hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh	50									50	
VI	**Duy trì, phát triển hạ tầng và tham gia các hoạt động về TMĐT**	**395**	**105**	**70**	**55**	**-**	**55**	**-**	**55**	**-**	**55**	**-**
1	Sàn thương mại điện tử tỉnh(www.tayninhtrade.com)	175	45	70	15	-	15	-	15	-	15	-
-	Duy trì hệ thống sàn thương mại điện tử; Quản lý vận hành	75	15		15		15		15		15	
-	Nâng cấp hệ thống sàn thương mại điện tử, tích hợp vào hệ thống sàn thương mại điện tử quốc	100	30	70								
2	Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - www.vnex.com.vn	80			20		20		20		20	

STT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Thời gian và kinh phí thực hiện									
			2021		2022		2023		2024		2025	
			NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW
3	Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài www.vietnamexport.com	80			20		20		20		20	
4	Khảo sát, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh đứng đầu về chỉ số phát triển thương mại điện tử	60	60									
VII	**Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMĐT**	**400**	**-**	**-**	**140**	**60**	**-**	**-**	**-**	**-**	**140**	**60**
1	Xây dựng giải pháp ứng dụng trên các thiết bị di động trong việc quảng quá giới thiệu doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh	200			140	60						
2	Xây dựng và hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ (công nghệ mã vạch, QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm	200									140	60
VIII	**Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT**	**200**	**-**	**-**	**30**	**70**	**-**	**-**	**30**	**70**	**-**	**-**
1	Hỗ trợ các doanh nghiệp đủ điều kiện và khả năng tham gia vào các sàn thương mại điện tử lớn của thế giới như Amazon, Alibaba…	200			30	70			30	70		
	Tổng cộng	**2.445**	**185**	**270**	**395**	**200**	**305**	**70**	**215**	**200**	**475**	**130**

Kinh phí Chương trình TMĐT Quốc gia 870
Kinh phí Chương trình TMĐT Quốc gia 1.575

Ghi chú: Dự toán kính phí căn cứ Quyết định 07/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển Thương mại điện tử cấp quốc gia.